敏實科技大學境外生在臺急難救助金實施辦法

Quy Chế Thực Hiện Quỹ Hỗ Trợ Khẩn Cấp Tại Đài Loan Dành Cho Sinh Viên Nước Ngoài Của Trường Đại Học KHKT Mẫn Thực

民國 115 年 05 月 26 日 114 學年度第 2 學期第 14 次行政會議通過

Thông qua tại cuộc họp hành chính lần thứ 14, học kỳ 2, năm học 114 (ngày 26 tháng 05 năm 2026)

第一條 敏實科技大學(以下簡稱本校)為照顧在臺突遭不幸或急需幫助之本校境外生,予以適切濟助,特設「境外生在臺急難救助金」(以下簡稱急難救助金),並訂定本辦法。

Điều 1: Đại học KHKT Mẫn Thực (sau đây gọi tắt là Nhà trường) nhằm chăm sóc và hỗ trợ cho sinh viên nước ngoài đang theo học tại trường đột ngột gặp rủi ro hoặc cần giúp đỡ khẩn cấp tại Đài Loan, đặc biệt thành lập "Quỹ hỗ trợ khẩn cấp tại Đài Loan dành cho sinh viên nước ngoài" (sau đây gọi tắt là Quỹ hỗ trợ khẩn cấp) và ban hành quy chế này.

第二條 凡本校境外生在臺就學期間發生下列情事之一者,得予核發急難救助金,同一事件以申請乙次為限。每一個案核發金額標準如下:

Điều 2: Mọi sinh viên nước ngoài của trường trong thời gian học tập tại Đài Loan nếu xảy ra một trong các trường hợp dưới đây, sẽ được xem xét cấp Quỹ hỗ trợ khẩn cấp, mỗi sự việc chỉ được giới hạn đăng ký một lần. Tiêu chuẩn mức tiền cấp phát cho mỗi trường hợp như sau:

一、不幸亡故者,以新臺幣二萬元為上限。

1. Trường hợp không may qua đời: mức tối đa là 20, 000 Đài tệ.

二、重傷或重病就醫者,或遭逢意外傷害、突發或緊急狀況需要協助者,以新臺幣二萬元為上限。

2. Trường hợp bị thương nặng hoặc bệnh nặng cần điều trị, hoặc gặp tai nạn bất ngờ, các tình huống đột xuất hoặc khẩn cấp cần được hỗ trợ: mức tối đa là 20,000 Đài tệ.

三、其他經審查小組認定需予緊急協助者,以新臺幣二萬元為上限。

3. Các trường hợp khác được tổ thẩm định xác định là cần hỗ trợ khẩn cấp: mức tối đa là 20,000 Đài tệ.

四、如遇特殊情況,需提高救助金核發金額,得專案簽請校長核准後核發。

4. Nếu gặp trường hợp đặc biệt cần tăng mức tiền hỗ trợ, có thể làm tờ trình chuyên án xin Hiệu trưởng phê duyệt xong sẽ cấp phát.

第三條　為妥善運用本急難救助金,由國際處處長、個案所屬學院院長、系主任、導師並視需要邀集生活事務中心主任、學務長,共同組成審查小組。審核內容如下:

Điều 3: Để sử dụng hợp lý Quỹ hỗ trợ khẩn cấp này, tổ thẩm định sẽ được thành lập bao gồm: Trưởng phòng Quốc tế, Viện trưởng học viện trực thuộc của sinh viên đó, Chủ nhiệm khoa, Giáo viên chủ nhiệm, và tùy theo nhu cầu có thể mời thêm Chủ nhiệm Trung tâm Đời sống Sinh viên, Trưởng phòng học vụ cùng tham gia. Nội dung thẩm định như sau:

一、審核急難救助金之申請、給付。

1. Thẩm định việc đăng ký và chi trả Quỹ hỗ trợ khẩn cấp.

二、處理審查小組成員提議事項。

2. Xử lý các vấn đề do các thành viên trong tổ thẩm định đề xuất.

第四條 申辦及核發程序:

Điều 4: Quy trình đăng ký và cấp phát:

一、申辦時間:應於事實發生之日起一個月內,由境外生本人或家屬、或院系所人員填具「境外生在臺急難救助金申請表」,並檢附相關證明(應備)文件,簽請系(科)所主管及國際處處長同意後,提交審查小組審核。但情況急需者,得視狀況專簽先予核准發放,惟應依規定補辦申請手續,提交審查小組追認。

1. Thời gian đăng ký: Trong vòng một tháng kể từ ngày xảy ra sự việc, bản thân sinh viên nước ngoài hoặc người nhà, hoặc nhân viên của khoa/viện điền vào "Đơn xin Quỹ hỗ trợ khẩn cấp tại Đài Loan dành cho sinh viên nước ngoài", kèm theo các giấy tờ chứng minh (bắt buộc) liên quan, trình cho chủ nhiệm (khoa) và Trưởng phòng Quốc tế ký đồng ý, sau đó nộp cho tổ thẩm định để xem xét. Tuy nhiên, đối với các trường hợp cấp bách, tùy tình hình có thể làm tờ trình đặc biệt xin phê duyệt cấp phát trước, nhưng sau đó phải bổ sung thủ tục đăng ký theo quy định và nộp cho tổ thẩm định để xác nhận lại.

二、申辦限制:同一事件以申請乙次為限,如已申請本急難救助金,則不得重複申請「本校學生急難慰問與濟助金」。

2. Hạn chế đăng ký: Mỗi sự việc chỉ được đăng ký một lần, nếu đã đăng ký Quỹ hỗ trợ khẩn cấp này thì không được đăng ký trùng lặp "Quỹ cứu trợ và thăm hỏi khẩn cấp dành cho sinh viên của trường".

三、應備文件:除申請表外,申請人亦須檢附學生證影本、當學期在學證明、中華民國居留證正反面影本、護照影本及銀行存簿封面影本,及依申請原因檢具相關事實證明文件。若款項撥付者非境外生本人,另需檢具關係證明文件。

3. Giấy tờ bắt buộc cần chuẩn bị: Ngoài đơn đăng ký, người nộp đơn cần đính kèm bản sao thẻ sinh viên, giấy chứng nhận đang theo học trong học kỳ đó, bản sao hai mặt Thẻ cư trú (ARC) của Trung Hoa Dân Quốc, bản sao hộ chiếu, bản sao trang bìa sổ ngân hàng và các giấy tờ chứng minh thực tế liên quan đến lý do xin hỗ trợ. Nếu người nhận tiền không phải là bản thân sinh viên nước ngoài, cần phải cung cấp thêm giấy tờ chứng minh mối quan hệ.

四、審核:於前款申請提出之日起一個月內彙整申請案,送審查小組審查後核定。

4. Thẩm định: Trong vòng một tháng kể từ ngày nộp đơn đăng ký quy định tại khoản trên, các hồ sơ sẽ được tập hợp và gửi cho tổ thẩm định xem xét và phê duyệt.

五、撥款:經審查小組核定後,循行政程序辦理撥款事宜。

5. Cấp tiền: Sau khi tổ thẩm định phê duyệt, sẽ tiến hành thủ tục cấp tiền theo quy trình hành chính.

第五條 本急難救助金係由本校「校務精進計畫」經費項下支應,審查小組得視本辦法第二條各款情況,及急難救助金經費使用情形,於上限額度內酌予調整核給金額,當年度經費不足部分則另案簽請校長核准於校務基金相關經費項下支應。

Điều 5: Quỹ hỗ trợ khẩn cấp này được chi trả từ nguồn kinh phí " Kế hoạch cải tiến công tác trường học ", tổ thẩm định có thể tùy theo tình hình các khoản tại Điều 2 của quy chế này và tình trạng sử dụng kinh phí của Quỹ hỗ trợ khẩn cấp để điều chỉnh mức tiền cấp phát trong giới hạn tối đa cho phép, nếu kinh phí trong năm không đủ, sẽ làm tờ trình riêng xin Hiệu trưởng phê duyệt chi trả từ các nguồn kinh phí liên quan của quỹ nhà trường.

第六條 本辦法經行政會議通過後公告實施,修正時亦同。

Điều 6: Quy chế này được công bố và có hiệu lực sau khi được Hội đồng Hành chính thông qua, khi có sửa đổi cũng thực hiện tương tự.